*Ngày soạn:*

*Ngày dạy:*

CHƯƠNG

Bài 10. THỰC HÀNH: VIẾT BÁO CÁO VỀ SỰ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP

CỦA CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

(01 tiết)

# I. MỤC TIÊU

**1. Về kiến thức**

- Tìm kiếm, xác định các thông tin chính thống về các đặc điểm của CHLB Đức như khái quát chung ngắn gọn về vị trí, tự nhiên, dân cư, xã hội ; tình hình phát triển kinh tế, công nghiệp của nước Đức. 

- Viết được báo cáo tìm hiểu về sự phát triển công nghiệp của CHLB Đức.

**2. Về năng lực**

- Sử dụng các công cụ Địa lí học để tìm kiếm, chọn lọc được thông tin từ các nguồn tin cậy để viết được báo cáo về sự phát triển công nghiệp của CHLB Đức.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ, có tinh thần trách nhiệm, tự giác trong học tập.

- Nhận thức vai trò của thế hệ trẻ trong việc xây dựng và phát triển đất nước theo hướng công nghiệp hóa – hiện đại hóa từ những thành tựu kinh tế nổi bật và tính cách, tinh thần chủ động, làm việc có kế hoạch, đúng giờ giấc và thẳng thắn, rõ ràng của người Đức.

# II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

# 1. Giáo viên (Nêu rõ tên, không nói chung chung như bản đồ, biểu đồ)

* Bản đồ châu Âu.
* Bản đồ phân bố các trung tâm và các ngành công nghiệp ở Đức.
* Video/hình ảnh về nền công nghiệp của CHLB Đức.
* Sơ đồ kiến thức về các ngành công nghiệp nổi bật của CHLB Đức.
* Bảng số liệu cho các TRẠM DỮ LIỆU SỐ trong hoạt động.
* Phiếu học tập làm việc nhóm.
* Bài trình chiếu
* Băng keo trong, nam châm gắn bảng
* Tiêu chí đánh giá sản phẩm vận dụng ở nhà.
* Thông tin khởi động.

# 2. Học sinh

* Giấy note để làm việc cá nhân.
* Bút màu để làm việc nhóm.
* Sách giáo khoa và vở ghi.
* Thiết bị có thể truy cập Internet, quét mã QR.

# III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

**1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề/Nhiệm vụ học tập/Mở đầu (3-5 phút)**

1. ***Mục tiêu***

*-* Tạo kết nối nội dung bài học với kiến thức thực tế hiểu biết của học sinh.

- Tạo tính hứng khởi để mở đầu bài học và dẫn dắt nội dung kiến thức.

***b) Nội dung***

- Trò chơi Ô CHỮ KIẾN THỨC.

- Chủ đề: CÙNG ĐẾN NƯỚC ĐỨC

| **CÙNG ĐẾN NƯỚC ĐỨC** |
| --- |
| Có 10 hàng ngang với các đặc điểm nổi bật có ở nước Đức, bạn hãy cùng khám phá và tìm ra đặc điểm ẩn sau các ô vuông được tô màu đậm nhé!   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |     1. Một đặc trưng của kiến trúc thời Trung cổ còn tồn tại rất nhiều ở nước Đức.  2. Loại thức uống phổ biến nhất nước Đức.  3. Nhà soạn nhạc lừng danh người Đức, tác giả 1 trong những tác phẩm kinh điển - Sonate Ánh trăng.  4. Đội bóng mạnh nhất nước Đức là đội bóng nào?  5. Món ăn nổi tiếng thế giới với cái tên có nguồn gốc từ thành phố Hamburg (Hăm-buốc).  6. Một món ăn đặc sản của nước Đức được chế biến từ thịt lợn và thịt bò xay nhuyễn.  7. Một loại bánh là thực phẩm thiết yếu của người Đức.  8. Biểu tượng của chiến tranh và sự chia cắt nước Đức trong lịch sử là nơi nào?  9. Một cầu thủ bóng đã lừng danh thế giới ở vị trí thủ thành của nước Đức.  10. Hãng xe ô tô có tên gọi được lấy từ của một cô gái.   | **T** | **U** | **T** | **T** | **E** | **N** | **H** | **U** | **U** | **U** | **H** | **I** | **T** | **G** | **I** | **N** | **O** | **I** | **K** | **E** | **E** | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |   Giải mã từ khóa:   | **N** | **E** | **N** | **K** | **I** | **N** | **H** | **T** | **E** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | |

***c) Sản phẩm:***

- Phần trả lời của HS và thông tin phản hồi của GV:

|  |  | T | O | A | L | A | U | D | A | I |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | **B** | **I** | **A** | **D** | **U** | **C** |  |  |  |
|  |  |  |  | **B** | **E** | **T** | **T** | **O** | **V** | **E** | **N** |  |  |
|  |  | **B** | **A** | **Y** | **E** | **R** | **N** | **M** | **U** | **N** | **I** | **C** | **H** |
|  |  |  | **H** | **A** | **M** | **B** | **U** | **R** | **G** | **E** | **R** |  |  |
|  |  | **X** | **U** | **C** | **X** | **I** | **C** | **H** | **D** | **U** | **C** |  |  |
|  |  |  | **B** | **A** | **N** | **H** | **M** | **I** |  |  |  |  |  |
| B | **U** | **C** | **T** | **U** | **O** | **N** | **G** | **B** | **E** | **R** | **L** | **I** | **N** |
|  | **O** | **L** | **I** | **V** | **E** | **R** | **K** | **A** | **H** | **N** |  |  |  |
|  | **M** | **E** | **R** | **C** | **E** | **D** | **E** | **S** | **B** | **E** | **N** | **Z** |  |

Giải mã từ khóa:

| **N** | **E** | **N** | **K** | **I** | **N** | **H** | **T** | **E** | **T** | **H** | **U** | **T** | **U** | **T** | **H** | **E** | **G** | **I** | **O** | **I** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |

***d) Tổ chức thực hiện:***

**- Chuyển giao nhiệm vụ:** Chia lớp thành các nhóm 5-6 thành viên, mỗi nhóm sẽ nhận 1 phiếu ô chữ để giải mã. Yêu cầu giải hoàn thiện toàn bảng ô chữ và giải mã được từ khóa trong ô in đậm.

**- Thực hiện nhiệm vụ:** Các nhóm thảo luận, giải mã ô chữ trong thời gian tối đa 7 phút.

**- Báo cáo, thảo luận:** 2 nhóm giải mã ô chữ xong đầu tiên được ghi điểm cả nhóm. Nếu hết thời gian cả lớp vẫn chưa giải mã xong thì điểm được tính theo số hàng ngang, không tính từ khóa chính.

**- Kết luận, nhận định:** GV đưa thông tin phản hồi, có thể yêu cầu 1 vài học sinh trình bày ngắn gọn hiểu biết về các từ khóa. Tổng hợp điểm, dẫn dắt vào bài.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (30 phút)**

# **2.1. Hoạt động 2.1: Xây dựng đề cương báo cáo và t**ìm kiếm các thông tin khái quát về đặc điểm tự nhiên, dân cư, xã hội và kinh tế nổi bật của CHLB Đức; về sự phát triển công nghiệp của CHLB Đức.

***a) Mục tiêu***

- Tìm kiếm, xác định các thông tin chính thống về các đặc điểm của CHLB Đức như khái quát chung ngắn gọn về vị trí, tự nhiên, dân cư, xã hội ; tình hình phát triển kinh tế, công nghiệp của nước Đức.

- Xác định các nội dung cần thiết để viết bài báo cáo.

***b) Nội dung***

- Hình thức hoạt động: nhóm.

- Các nhóm thiết lập dàn ý cho bài báo cáo theo yêu cầu cần có các nội dung sau:

+ Khái quát sơ lược về CHLB Đức.

+ Tình hình phát triển nền công nghiệp của CHLB Đức: về điều kiện phát triển, giá trị sản xuất, tỉ trọng trong cơ cấu GDP, các ngành công nghiệp nổi bật và phân bố các trung tâm công nghiệp.

+ Hướng phát triển công nghiệp và tầm ảnh hưởng.

- Học sinh dựa vào các bảng số liệu, bản đồ, thông tin internet theo các link để tìm kiếm, ghi nhận thông tin theo yêu cầu: TÌM CÁC ĐẶC ĐIỂM KHÁI QUÁT CHUNG NGẮN GỌN VỀ VỊ TRÍ, TỰ NHIÊN, DÂN CƯ, XÃ HỘI; TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ, CÔNG NGHIỆP CỦA NƯỚC ĐỨC.

- Link tìm thông tin:

+ https://chlbduc.com/dia-ly/

**+** [**https://wtocenter.vn/file/17419/Germany%20Market%20Profile.pdf**](https://wtocenter.vn/file/17419/Germany%20Market%20Profile.pdf)

+ <https://vneconomy.vn/nhung-nen-kinh-te-lon-nhat-the-gioi-nam-2022.htm>

+ https://tinyurl.com/yeyzm4k2

+ <https://tinyurl.com/3u5srvyc>

+ Các TRẠM DỮ LIỆU SỐ: GV chuẩn bị tư liệu và thiết lập 4 tram.

- Bản đồ phân bố các trung tâm và các ngành công nghiệp:

A map of germany with different weather symbols

Description automatically generated

***c) Sản phẩm***

- Nội dung thông tin các nhóm đã tìm kiếm và chọn lọc viết báo cáo hoàn thiện.

***d) Tổ chức thực hiện***

**- Chuyển giao nhiệm vụ:** GV phổ biến các bước thực hiện nhiệm vụ cho học sinh trong hoạt động và thiết lập 3 TRẠM DỮ LIỆU SỐ (có thể ở 3 góc lớp hoặc 3 vị trí bất kỳ trong lớp học; mỗi nhóm sẽ có 1 hệ thống bảng, biểu số liệu cần thiết theo nội dung để làm dẫn chứng cho các bài báo cáo).

**- Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Bước 1: Phân nhóm, mỗi nhóm 5 – 6 thành viên, có thể giữ nguyên thành viên của phần Khởi động.

+ Bước 2: Phân công nhiệm vụ làm việc nhóm: mỗi nhóm cần có 2 thành viên tìm kiếm thông tin từ internet; 2 học sinh tìm số liệu ở các TRẠM DỮ LIỆU SỐ; 1 hoặc 2 HS thực hiện tổng hợp báo cáo.

+ Bước 3: Các nhóm thảo luận, thực hiện nhiệm vụ:

* Phác thảo nội dung báo cáo cần hoàn thiện cho cả nhóm.
* Tìm kiếm thông tin từ internet => mỗi nhóm có ít nhất 2 thiết bị có thể truy cập internet để tìm thông tin.
* Tìm kiếm số liệu minh họa phù hợp từ các trạm dữ liệu số: 2 học sinh được phân công trong nhóm sẽ đến các TRẠM DỮ LIỆU SỐ để tìm kiếm số liệu cần thiết làm dẫn chứng cho bài báo cáo của nhóm mình.

**- Báo cáo, thảo luận:** các nhóm hoàn thiện bài báo cáo chung theo yêu cầu.

**- Kết luận, nhận định:** GV tổng hợp hoạt động, chuyển sang hoạt động báo cáo.

**2.2. Hoạt động 2.2: Báo cáo về công nghiệp của CHLB Đức**

***a) Mục tiêu:***

- Tổng hợp lại các công việc đã hoàn thiện ở hoạt động 2.1.

- Rèn luyện kỹ năng thuyết trình, báo cáo, trình bày trước tập thể.

***b) Nội dung:***

- Báo cáo **“Sự phát triển công nghiệp của CHLB Đức”.**

***c) Sản phẩm:***

- Bài báo cáo của các nhóm HS.

***d) Tổ chức thực hiện:***

**- Chuyển giao nhiệm vụ:** HS được gọi ngẫu nhiên lên trình bày báo cáo của nhóm, không ưu tiên xung phong (yêu cầu từ đầu tất cả học sinh đều phải làm việc và chủ động, tự tin khi thuyết trình, không ỉ lại vào 1 thành viên nào của nhóm).

**- Thực hiện nhiệm vụ:** HS các nhóm lên báo cáo khi được gọi tên.

**- Báo cáo, thảo luận:** Thời gian báo cáo tối đa cho mỗi nhóm là 3 phút. Các nhóm khác lắng nghe để tổng hợp phiếu điểm. (Có thể đại diện 1 🡪 3 nhóm báo cáo, các nhóm còn lại chuyển bài vào nhóm lớp để các nhóm đọc và nhận xét, chấm điểm tùy theo quỹ thời gian).

**- Kết luận, nhận định:** Các nhóm nộp lại bài báo cáo, GV nhận xét phần làm việc của các nhóm, HS đánh giá điểm cho nhóm bạn => tổng kết điểm số.

**3. Hoạt động 3: Luyện tập (5 phút)**

***a) Mục tiêu:***

-Củng cố lại các kiến thức đã tìm hiểu trong tiết học.

***b) Nội dung:***

-Trả lời câu hỏi trắc nghiệm.

**Câu 1.** Những nhận định nào sau đây là đúng về tình hình dân cư – xã hội của CHLB Đức?

###### 1. Đức có cơ cấu dân số già.

2. Tuổi thọ trung bình cao hơn tuổi thọ TB của thế giới.

3. Tỉ lệ sinh còn cao.

4. Khuyến khích lập gia đình và sinh con.

5. Có tỉ lệ nữ nhiều hơn nam.

6. Rất chú trọng đầu tư cho giáo dục.

A. Tất cả đều đúng. B. Các ý 1, 2, 3, 4, 6 đúng.

C. Các ý 1, 2, 4, 5, 6 đúng. D. Các ý 1, 3, 5 sai.

**Câu 2.** Ý nào dưới đây không thể hiện được CHLB Đức là một trong những cường quốc kinh tế hàng đầu châu Âu và thế giới?

A. Đứng đầu châu Âu, thứ 3 thế giới về GDP.

B. Cường quốc thương mại thứ 2 trên thế giới.

###### C. Sau chiến tranh thế giới thứ II tốc độ tăng trưởng kinh tế vượt Hoa Kì và Anh.

D. Giá trị xuất khẩu đứng đầu thế giới, đứng đầu châu Âu.

[**Câu 3.** Ngành công nghiệp nào của CHLB Đức có vị trí cao trên thế giới?](https://vietjack.me/cau-hoi/nganh-cong-nghiep-nao-cua-chlb-duc-co-vi-tri-cao-tren-the-gioi-2684.html)

A. Chế tạo máy, điện tử. B. Chế tạo máy, da giày.

C. Điện tử, thực phẩm. D. Cơ khí, chế tạo máy.

[**Câu 4.** Yếu tố tạo nên sức mạnh của nền công nghiệp Đức **không** phải vì](https://vietjack.me/cau-hoi/yeu-to-tao-nen-suc-manh-cua-nen-cong-nghiep-duc-khong-phai-vi-2692.html)

A. luôn đổi mới và áp dụng công nghệ hiện đại.

B. khả năng tìm tòi, sáng tạo của người lao động.

C. năng suất lao động và chất lượng sản phẩm cao.

D. nguồn nguyên liệu dồi dào, thị trường lớn.

[**Câu 5.** Trung tâm công nghiệp nào sau đây không phải là của CHLB Đức?](https://vietjack.me/cau-hoi/trung-tam-cong-nghiep-nao-sau-day-khong-phai-la-cua-chlb-duc-2694.html)

A. Phrăng-phuốc. B. Muy-nich. C. Bec-lin. D. Đa-lát.

[**Câu 6.** Trong nhiều năm, ngành công nghiệp nào của CHLB Đức đứng hàng thứ 3 thế giới sau Hoa Kỳ và Nhật Bản?](https://vietjack.me/cau-hoi/rong-nhieu-nam-nganh-cong-nghiep-nao-cua-cong-hoa-lien-bang-duc-dung-hang-thu-ba-2696.html)

A. Luyện kim đen.   B. Chế tạo máy bay. C. Sản xuất ô tô.    D. Hóa chất.

[**Câu 7.** Các trung tâm công nghiệp đóng tàu của CHLB Đức tập trung ở vùng nào của đất nước?](https://vietjack.me/cau-hoi/cac-trung-tam-cong-nghiep-dong-tau-cua-cong-hoa-lien-bang-duc-tap-trung-o-vung-nao-2697.html)

A. Phía Đông.   B. Phía Tây. C. Phía Bắc.    D. Phía Nam.

[**Câu 8.** CHLB Đức là quốc gia có diện tích rộng lớn nhất châu Âu.](https://vietjack.me/cau-hoi/cac-trung-tam-cong-nghiep-dong-tau-cua-cong-hoa-lien-bang-duc-tap-trung-o-vung-nao-2697.html)

A. Đúng.   B. Sai

[**Câu 9.** Ngành công nghiệp của CHLB Đức đóng góp một tỉ lệ rất lớn vào ngành công nghiệp của EU, năm 2021, tỉ lệ đóng góp của công nghiệp Đức là:](https://vietjack.me/cau-hoi/cac-trung-tam-cong-nghiep-dong-tau-cua-cong-hoa-lien-bang-duc-tap-trung-o-vung-nao-2697.html)

A. 21,0%.   B. 26,9%. C. 29,5%.    D. 28,6%.

[**Câu 10.** Tỉ trọng của ngành công nghiệp trong cơ cấu GDP của Cộng hòa liên bang Đức từ năm 2000 đến năm 2020 thường chiếm khoảng](https://vietjack.me/cau-hoi/cac-trung-tam-cong-nghiep-dong-tau-cua-cong-hoa-lien-bang-duc-tap-trung-o-vung-nao-2697.html)

A. trên 15 %.   B. trên 20 %. C. trên 25%. D. trên 30%.

***c) Sản phẩm:***

-Câu trả lời của HS và thông tin phản hồi của GV.

***d) Tổ chức thực hiện:***

* **Chuyển giao nhiệm vụ:** GV trình chiếu các câu hỏi trắc nghiệm hoặc tạo link trên QUIZIZZ để tất cả học sinh cũng tham gia trả lời câu hỏi – kiểm tra kiến thức.
* **Thực hiện nhiệm vụ:** HS trả lời các câu hỏi trong thời gian qui định.
* **Kết luận, nhận định:** GV ghi nhận điểm số, tổng kết hoạt động.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (Chủ yếu hướng dẫn, giao về nhà thực hiện)**

***a) Mục tiêu:***

- Hoàn thiện kỹ năng tổng hợp kiến thức.

- Kiểm tra mức độ ghi nhận kiến thức trong quá trình làm việc nhóm của HS.

***b) Nội dung:***

- Cá nhân học sinh về nhà viết lại bài báo cáo của riêng mình về **“Sự phát triển công nghiệp của CHLB Đức”** vào vở học.

***c) Sản phẩm:***

- Bài báo cáo của cá nhân học sinh về “Sự phát triển công nghiệp của CHLB Đức”.

***d) Tổ chức thực hiện:***

* **Chuyển giao nhiệm vụ:** GV nêu yêu cầu cho HS thực hiện: Viết báo cáo cá nhân, không lấy lại nguyên vẹn bài báo cáo của nhóm đã thực hiện trên lớp.
* **Thực hiện nhiệm vụ:** HS viết báo cáo vào vở học ở nhà.
* **Báo cáo, thảo luận:** Thực hiện khi có yêu cầu.
* **Kết luận, nhận định:** GV tổng hợp, dặn dò các nội dung cần chuẩn bị cho tiết học tiếp theo.

**IV. PHỤ LỤC**

1. **Dữ liệu cung cấp ở các TRẠM DỮ LIỆU SỐ**

| **TRẠM 1: DỮ LIỆU VỀ LÃNH THỔ - DÂN CƯ** |
| --- |
| 1. **Lãnh thổ:**  * Diện tích: 357 nghìn km2. * Tiếp giáp: 9 quốc gia, biển Bắc và biển Ban-tích. * Nằm trong vùng khí hậu ôn đới. * Nghèo tài nguyên khoáng sản, đáng kể nhất có than nâu, than đá và muối mỏ.     **DIỆN TÍCH CHLB ĐỨC SO VỚI CÁC NƯỚC CHÂU ÂU**   1. **Dân cư**  * Là nước đông dân với 83,8 triệu người – 2022. * Có mức sống cao, cơ cấu dân số già với tỉ suất sinh thấp nhất châu Âu, dân số hiện nay đang có xu hướng giảm, trung bình giảm 300 người/ngày (do tỉ lệ gia tăng tự nhiên thấp và tỉ lệ di cư ngày càng tăng) => khuyến khích lập gia đình và sinh con. * Rất chú trọng đầu tư cho giáo dục. |

| **TRẠM 2: DỮ LIỆU KHÁI QUÁT CHUNG VỀ NỀN KINH TẾ** |
| --- |
| 1. **Khái quát chung:**   - Từ khi thống nhất đến nay, Đức luôn duy trì vị thế là một [Đại cường quốc](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BA%A1i_c%C6%B0%E1%BB%9Dng_qu%E1%BB%91c) và có nền kinh tế [lớn thứ tư](https://vi.wikipedia.org/wiki/Danh_s%C3%A1ch_qu%E1%BB%91c_gia_theo_GDP_(danh_ngh%C4%A9a)) thế giới theo [GDP danh nghĩa](https://vi.wikipedia.org/wiki/T%E1%BB%95ng_s%E1%BA%A3n_ph%E1%BA%A9m_n%E1%BB%99i_%C4%91%E1%BB%8Ba), [lớn thứ 5](https://vi.wikipedia.org/wiki/Danh_s%C3%A1ch_qu%E1%BB%91c_gia_theo_GDP_(PPP)) toàn cầu theo sức mua tương đương. Đức dẫn đầu thế giới trong các lĩnh vực [công nghiệp nặng](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%B4ng_nghi%E1%BB%87p_n%E1%BA%B7ng) và [công nghệ cao](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%B4ng_ngh%E1%BB%87_cao), là nước xuất khẩu và nhập khẩu đều ở vị trí lớn thứ 3 thế giới (2020).  - Đức là một [quốc gia phát triển](https://vi.wikipedia.org/wiki/N%C6%B0%E1%BB%9Bc_c%C3%B4ng_nghi%E1%BB%87p), là một thành viên sáng lập của [Liên minh châu Âu](https://vi.wikipedia.org/wiki/Li%C3%AAn_minh_ch%C3%A2u_%C3%82u) vào năm 1993, là bộ phận của [khu vực Schengen](https://vi.wikipedia.org/wiki/Hi%E1%BB%87p_%C6%B0%E1%BB%9Bc_Schengen) và trở thành đồng sáng lập của [khu vực đồng Euro](https://vi.wikipedia.org/wiki/Khu_v%E1%BB%B1c_%C4%91%E1%BB%93ng_euro) vào năm 1999.  - Đức là một thành viên của [Liên Hợp Quốc](https://vi.wikipedia.org/wiki/Li%C3%AAn_H%E1%BB%A3p_Qu%E1%BB%91c), [NATO](https://vi.wikipedia.org/wiki/NATO), [G8](https://vi.wikipedia.org/wiki/G8), [G7](https://vi.wikipedia.org/wiki/G7), [G20](https://vi.wikipedia.org/wiki/G20_(nh%C3%B3m_c%C3%A1c_n%E1%BB%81n_kinh_t%E1%BA%BF_l%E1%BB%9Bn)), [Câu lạc bộ Paris](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%A2u_l%E1%BA%A1c_b%E1%BB%99_Paris), và [OECD](https://vi.wikipedia.org/wiki/T%E1%BB%95_ch%E1%BB%A9c_H%E1%BB%A3p_t%C3%A1c_v%C3%A0_Ph%C3%A1t_tri%E1%BB%83n_Kinh_t%E1%BA%BF).  **- GDP/người năm 2021: 50.802 USD/người**   1. **Vị trí kinh tế so với các cường quốc trên thế giới:**   Những nền kinh tế lớn nhất thế giới năm 2022 - Ảnh 1  **GDP CỦA CÁC CƯỜNG QUỐC KINH TẾ THẾ GIỚI (Đơn vị: triệu USD)**   | Nước | 2010 | | 2021 | | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Trị giá GDP** | **Xếp hạng** | **Trị giá GDP** | **Xếp hạng** | | Toàn thế giới | 58.892.848 | - | 96.513.077 | - | | Hoa Kỳ | 14.119.000 | 1 | 22.996.100 | 1 | | Trung Quốc | 4.985.461 | 3 | 17.734.063 | 2 | | Nhật Bản | 5.068.996 | 2 | 4.937.422 | 3 | | CHLB Đức | 3.330.032 | 4 | 4.223.116 | 4 | | Ấn Độ | 1.377.265 | 10 | 3.173.398 | 5 |   **TRỊ GIÁ XUẤT – NHẬP KHẨU CỦA CÁC CƯỜNG QUỐC THƯƠNG MẠI TG *(Đơn vị: tỉ USD)*** *(Nguồn: https://solieukinhte.com)*   | Quốc gia | Giá trị  nhập khẩu | Xếp hạng | Quốc gia | Giá trị  xuất khẩu | Xếp hạng | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | Hoa Kỳ | 3.401,36 | **1** | **Hoa Kỳ** | 2.539,65 | **2** | | Trung Quốc (không bao gồm Ma Cao và Hồng Kông) | 3.091,26 | **2** | **Trung Quốc** (không bao gồm Ma Cao và Hồng Kông) | 3.553,51 | **1** | | Đức | 1.776,91 | **3** | **Đức** | 2.003,47 | **3** | | Nhật | 1.007,10 | **4** | **Nhật** | 923,235 | **4** | | Anh | 943,02 | **5** | **Anh** | 898,988 | **5** | | Pháp | 928,51 | **6** | **Pháp** | 885,115 | **6** | | Ấn Độ | 758,87 | **7** | **Hà Lan** | 840,46 | **7** | | Hà Lan | 736,54 | **8** | **Hàn Quốc** | 761,244 | **8** | | Bỉ | 509,81 | **9** | **Hồng Kông** | 751,363 | **9** | | Canada | 609,19 | **10** | **Singapo** | 733,773 | **10** | |

| **TRẠM 3: CÁC DỮ LIỆU SỐ VỀ NỀN CÔNG NGHIỆP CỦA CHLB ĐỨC** |
| --- |
| * **Tình hình sản xuất công nghiệp của CHLB Đức giai đoạn 2000 – 2020**  | Năm | 2000 | 2005 | 2010 | 2015 | 2020 | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | GDP (triệu USD | 1948,7 | 2841,7 | 3406,0 | 3358,0 | 3845,9 | | Giá trị sản xuất công nghiệp (triệu USD) | 539,8 | 750,2 | 912,8 | 910,2 | 1023,0 | | Tỉ trọng công nghiệp trong GDP (%) | 27,7 | 26,4 | 26,8 | 27,1 | 26,6 | | Tỉ lệ đóng góp trong công nghiệp EU (%) | 29,2 | 26 | 27,3 | 29,5 | 28,5 |   **- Trị giá và tỉ lệ trị giá xuất khẩu của một số sản phẩm công nghiệp CHLB Đức so với EU năm 2020**   | **Sản phẩm** | **Xe có động cơ** | **Máy móc, thiết bị** | **Máy tính, linh kiện điện tử** | **Dược phẩm** | **Hóa chất** | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Trị giá xuất khẩu (triệu Ơ-rô)** | **108336** | **97003** | **52739** | **50085** | **46363** | | **Tỉ lệ trong tổng trị giá xuất khẩu sản phẩm của EU (%)** | **52,5** | **38,7** | **32,6** | **23,3** | **27,4** |   ***-* Một số thông tin về ngành công nghiệp:**  A close up of a document  Description automatically generated     | **NHỮNG SẢN PHẨM NỔI TIẾNG CỦA ĐỨC**  Từ xưa đến nay, Đức luôn được biết đến là một quốc gia có nền tảng khoa học kỹ thuật tiên tiến và vững chắc nhất trên thế giới. Rất nhiều sản phẩm thuộc nhiều lĩnh vực có nguồn gốc từ Đức được đánh giá là sản phẩm có chất lượng số 1 thế giới trong thời gian dài.  Vào năm 2017, theo kết quả khảo sát thị trường của hãng Statista (Đức) thực hiện khảo sát trên hơn 43.000 người tiêu dùng tại 52 quốc gia để tìm ra sản phẩm nước nào được tin tưởng nhất thế giới? Và kết quả được ghi nhận, Đức là quốc gia đứng đầu danh sách khi được 13 quốc gia lựa chọn là đáng tin cậy nhất với nhiều sản phẩm dẫn đầu thế giới như hầm rượu vang hơn 400 tuổi, chiếc lốp xe Horse có tuổi đời gần 150 năm, hàng thời trang thể thao Adidas với tuổi đời gần 100 năm,...  Người Đức luôn trân trọng những lợi ích lâu dài của đất nước cũng như thương hiệu của mình. Cụm từ Made in Germany in trên mỗi sản phẩm cũng là một biểu tượng mạnh cho uy tín và chất lượng trên toàn thế giới.  Dưới đây sẽ là một vài sản phẩm nổi tiếng của Đức được công nhận trên toàn thế giới:  **1. Hàng gia dụng Đức**  Là một trong những lĩnh vực thế mạnh, hàng gia dụng Đức được toàn thế giới biết đến với chất lượng sản phẩm tốt, bền bỉ cùng tuổi thọ dài lên đến hàng trăm năm. Một số mặt hàng gia dụng của Đức nổi bật như:   * 1. **Dụng cụ nhà bếp của Đức**   Đức là một trong những đất nước sở hữu nhiều thương hiệu dụng cụ nhà bếp uy tín nhất hiện nay. Những dụng cụ nhà bếp với tuổi đời lên đến hàng trăm năm là một sự khẳng định về chất lượng sản phẩm cũng như đạo đức của người Đức.  Một số thương hiệu đồ gia dụng nổi tiếng của Đức như: Fissler, Zwilling, Elo Multilayer,... Được thiết kế theo tiêu chuẩn Châu Âu, các sản phẩm đồ gia dụng của những thương hiệu này luôn có kiểu dáng đơn giản, sang trọng, phù hợp với nhu cầu của người tiêu dùng hiện đại  Bên cạnh các thiết bị nhà bếp, bếp từ thì Đức cũng nổi tiếng với nhiều sản phẩm đồ gia dụng có chất lượng tốt như tủ lạnh, máy hút mùi, bình nước nóng, các thiết bị điện tử như TV, Loa Đức với các thương hiệu như Bosch,...  **2. Hàng tiêu dùng Đức**   Thật là một thiếu sót lớn nếu bỏ qua các mặt hàng tiêu dùng của Đức. Bia và rượu vang Đức là một trong những thức uống ngon và chất lượng nhất được cả thế giới công nhận. Trong đó, bia Đức là một thương hiệu lớn với quy mô toàn cầu còn rượu vang Đức lại nổi tiếng với những dòng rượu xa xỉ có tuổi đời lên đến vài trăm năm.Vang Đức - một trong những mặt hàng tiêu dùng "hot"  Hằng năm, các lễ hội bia ngon được tổ chức tại Đức như một nét đẹp về văn hóa quốc gia.  **3. Mỹ phẩm Đức - Mỹ phẩm cao cấp nhất thế giới**  Đức - đất nước sở hữu những dòng mỹ phẩm cao cấp nhất thế giới. Người Đức thường hướng đến sự sang trọng, tinh tế vì thế họ rất quan tâm đến việc làm đẹp bản thân, đây cũng là lý do các thương hiệu mỹ phẩm Made in Germany ra đời với mong muốn mang đến những sản phẩm "chuẩn Đức" đến tay người tiêu dùng.  **3.1. Nước hoa Đức**  Đi đầu trong lĩnh vực mỹ phẩm của Đức là nước hoa. Nước hoa của Đức thường được sản xuất riêng cho nam và nữ với nhiều mùi hương khác nhau mang đến cho người dùng một cơ thể với mùi hương hấp dẫn, ấn tượng.  Một số thương hiệu nước hoa Đức lớn như: Hugo Boss, Escada, Bogner, Jin Sander.  **3.2. Son của Đức**  Một trong những đặc điểm của son Đức là thành phần không chứa các hóa chất gây hại mà vẫn mang lại cho đôi môi màu sắc tự nhiên với bảng màu son đa dạng.  Các thương hiệu son nổi tiếng: Artdeco, Sans Soucis, L'Oreal,...  **3.3. Các thương hiệu mỹ phẩm Đức**  Bên cạnh các sản phẩm như nước hoa, son môi, Đức cũng sở hữu nhiều thương hiệu mỹ phẩm dưỡng da nổi bật khác như:   * **Weleda:** Là thương hiệu mỹ phẩm hợp tác giữa Thụy Sĩ và Đức, các sản phẩm của Weleda có nguồn gốc tự nhiên và không được thử nghiệm trên động vật. Mỹ phẩm của Weleda chủ yếu là đồ dùng nhà tắm, đồ dưỡng da và dưỡng tóc. * **Dr.Hauschka:**Nếu bạn đã biết đến các thương hiệu mỹ phẩm đình đám Clinique hay Estee Lauder thì Dr.Hauschka chính là phiên bản thiên nhiên của các thương hiệu trên, Dr.Hauschka cũng là thương hiệu được nhiều diễn viên và người nổi tiếng ưa thích. Hầu hết các sản phẩm của Dr.Hauschka là mỹ phẩm dưỡng da và các sản phẩm sữa tắm cao cấp. * **Lavera:** Lại là một thương hiệu mỹ phẩm có nguồn gốc thiên nhiên nhưng Lavera có giá thành thấp hơn so với Weleda, thích hợp với các khách hàng bình dân. Lavera có đầy đủ các sản phẩm dưỡng da, dưỡng thể và các sản phẩm nhà tắm.   **4. Xe Đức**   Thật là một thiếu sót lớn nếu bỏ qua các dòng xe khi Đức sở hữu đến 5 hãng xe sang nổi tiếng được nhiều người biết đến:   * Mercedes-Benz: Là thương hiệu xe nổi tiếng nhất tại Đức, Mercedes-Benz đứng đầu thế giới về tổng doanh số bán xe với khoảng 2,3 triệu chiếc trong năm 2017 * Audi: Là một công ty con của tập đoàn ô tô lớn nhất thế giới Volkswagen AG, Audi nổi tiếng với những dòng xe cao cấp với các thiết kế đẹp, tinh tế. * Volkswagen: Là tập đoàn ô tô lớn nhất thế giới với tuổi đời lâu năm với nhiều thương hiệu lớn trực thuộc như Audi, Bentley, Skoda, Lamborghini, Bugatti, SEAT, Porsche và Volkswagen. * BMW: Là công ty sản xuất xe hơi và xe máy quan trọng của Đức. Tuy vẫn xếp sau Mercedes-Benz nhưng BMW cũng là một thương hiệu ô tô lớn luôn cạnh tranh gắt gao với người đồng hương. * Porsche: là một người anh em của Volkswagen và Audi nhưng Porsche lại tập trung nhiều vào những chiếc xe thể thao trẻ trung, năng động.   **5. Thời trang Đức**    Không chỉ nổi tiếng về sản xuất xe hơi, đồ gia dụng hay tiêu dùng, Đức còn sở hữu nhiều thương hiệu thời trang hàng đầu thế giới như Adidas, Puma,... Đặc điểm của thời trang Đức là phong cách tối giản và thực dụng.Đức nổi tiếng với nhiều thương hiệu thời trang lớn như Adidas, Puma,...  Các thương hiệu thời trang Đức cũng khá đa dạng từ các hãng kính mắt của Đức đến giày, đồng hồ, quần áo,...  Trong đó có một số các sản phẩm nổi tiếng như:   * Kính mắt Đức - Hugo Boss: Hugo Boss là thương hiệu kinh doanh thời trang nổi tiếng thế giới thuộc tập đoàn Safilo, được thành lập tại Đức năm 1924 bởi Hugo Boss * Giày đức: Đức uy tín về việc tạo ra những đôi giày cực kỳ thoải mái với chất lượng cao. Một số thương hiệu nổi tiếng như: Adidas, Melvin & Hamilton, Beastin, Rovers, Zeha,... * Đồng hồ Đức: Đồng hồ Đức luôn đứng đầu thế giới về chất lượng và độ bền với nhiều thương hiệu lâu đời nổi tiếng như: A.LANGE & SÖHNE, ARCHIMEDE WATCHES, CHRONOSWISS,...   **6. Những dòng sản phẩm cho mẹ và bé**Các dòng sản phẩm cho mẹ và bé của Đức cũng được nhiều người ưa chuộng, săn đón   Không phải ngẫu nhiên mà các sản phẩm mẹ và bé của Đức ở thị trường quốc tế nói chung và Việt Nam nói riêng gần như không có đối thủ cạnh tranh. Để được phép kinh doanh và bán ở thị trường Đức, các sản phẩm phải đáp ứng được mọi tiêu chuẩn khắt khe của Đức như: Không có hương nhân tạo, phẩm màu, chất bảo quản.   * Một số sản phẩm cho mẹ và bé tốt như: Tinh dầu tràm, kem dưỡng da trẻ em, sữa tắm gội,... * Các thương hiệu sản phẩm mẹ bé tốt: Aptamil, Hipp,... | | --- | |

1. **Phiếu đánh giá báo cáo**

| **PHIẾU ĐÁNH GIÁ** |
| --- |
| **Nhóm được đánh giá:…………….. Số lượng thành viên: ……**  Thang điểm: 10 = xuất sắc; 9 = tốt; 8 = khá; 7 = TB; 6 = yếu; 5 = kém  (khoanh điểm cho từng mục)   | **Tiêu chí** | **Yêu cầu** | | **Điểm** | | | | | | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | | **Nội dung bài báo cáo** | 1 | Nội dung chính rõ ràng, khoa học. | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | | 2 | Các nội dung trình bày theo trình tự yêu cầu đưa ra | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | | 3 | Sử dụng các dẫn chứng phù hợp | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | | 4 | Bài báo cáo có cấu trúc logic. | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | | **Báo cáo viên** | 5 | Giọng nói rõ ràng, dễ nghe | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | | 6 | Tốc độ trình bày vừa phải, hợp lí | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | | 7 | Ngôn ngữ diễn đạt dễ hiểu | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | | 8 | Thể hiện được cảm hứng, sự tự tin, nhiệt tình khi trình bày. | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | | 9 | Có giao tiếp bằng mắt với người tham dự | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | | **Tổ chức, tương tác nhóm khi viết báo cáo** | 10 | Có sự phân công hợp lí | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | | 11 | Làm việc nghiêm túc, không gây ồn ào, náo loạn. | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | | 12 | Trả lời các câu hỏi thêm từ các nhóm khác và GV | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | | **Tổng điểm** | | |  |  |  |  |  |  | | **Điểm TB** | | | | | | |  |  | |